TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **476/**2022/QĐST- HNGĐ	H, ngày 05 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 463/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: *Chị Đào Thị Thu H - sinh năm 1981*

Bị đơn: *Anh Phan Trung P - sinh năm 1979*

Cùng ĐKHKTT và trú tại: Số 01 Ngõ 137 LL, phường NT, quận H, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị Thu H và anh Phan Trung P.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh P xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Phan Thị Huyền T, sinh ngày 30/01/2002; giới tính: nữ; đã đủ tuổi trưởng thành nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Chị H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; được đối trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010260 ngày 23/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, HN. Hoàn trả lại cho chị H số tiền 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN H
Thẩm phán

Nơi nhận:
- TAND TP H
- VKSND quận H.
- THADS quận H.
- UBND phường NT, quận H, TP H (GCNKH số 53/29.4.2002)
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Đào Duy Vương